TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐƠN DƯƠNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG** Bản án số: 45/2024/HS-ST Ngày: 14-8-2024	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Minh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Ngọc Thắng.

2. Ông Đinh Hữu Luynh.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Hoàng Mỹ Dung; Thư ký Toà án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Phan Thị Lành; Kiểm sát viên.

Ngày 14/8/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 49/2024/HSST ngày 18/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2024/QĐXXST-HS ngày 02/8/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Nhật Thảo Xuân V; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 01/5/1997 tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: số nhà I đường H, tổ dân phố L, thị trấn D, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1965, con bà Nguyễn Thị Mai T, sinh năm 1971, hiện ở: số nhà I đường H, tổ dân phố L, thị trấn D, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Chồng Nguyễn Nhật M, sinh năm 1996. Con có 03 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh ngày 02/11/2023. Anh chị em ruột có 02 người, lớn sinh năm 1994. Bị cáo là con út trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 09/4/2014 bị Công an thị trấn D, huyện Đ xử phạt 75.000đ về hành vi gây rối trật tự khu dân cư.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại tổ dân phố L, thị trấn D, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Võ Thành T1; Sinh năm: 1997; Nơi cư trú: thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Đỗ Ngọc H, sinh năm 1993; Hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 2002; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố L, thị trấn D"ran, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

3. Ông Phạm Anh T3, sinh năm 1988; Hộ khẩu thường trú: 87 H, Tổ dân phố L, T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Nhật M, sinh năm 1996; Hộ khẩu thường trú: 74 Phạm Ngọc T4, tổ dân phố N, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

5. Chị Huỳnh Thị Thùy N, sinh năm 2002; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố L, thị trấn D"ran, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

6. Ông Đặng Văn T5, sinh năm 1968; Hộ khẩu thường trú: B L, Khu phố B, T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

7. Ông Ngô Khắc L, sinh năm 1983; Hộ khẩu thường trú: 127A Phú Thịnh, P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

8. Bà Lý Thị P, sinh năm 1973; Hộ khẩu thường trú: 60 N, khu phố B, T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

9. Ông Lý An Bảo Q, sinh năm 1982; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố B, T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

10. Ông Lý Bảo N1, sinh năm 1986; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố B, T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

11. Ông Đinh Quang T6, sinh năm 1969; Hộ khẩu thường trú: 10 Bà T7, khu phố B, T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

12. Ông Nguyễn Hoàng S, sinh năm 1979; Hộ khẩu thường trú: 35 V, T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

13. Anh Phạm Văn D, sinh năm 1998; Hộ khẩu thường trú: Số nhà D, tổ dân phố L, T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

14. Ông Hà Trọng V1, sinh năm 1980; Hộ khẩu thường trú: 20 Bà T7, T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

15. Chị Nguyễn Ngọc Phương T8, sinh năm 1998; Hộ khẩu thường trú: H N, Phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 01/5/2022, Nguyễn Nhật Thảo Xuân V và bạn bè tổ chức sinh nhật cho V tại quán "A T9" ở Tổ dân phố C, thị trấn D, huyện Đ. Đến khoảng 20 giờ 30 phút thì V nhìn thấy Võ Thành T1 (là người đã có hành động chọc ghẹo Vy trước đó) đang ngồi ăn uống ở bàn đối diện nên V đi qua bàn T1 để nói chuyện thì giữa T1 và V xảy ra mâu thuẫn nên V dùng tay tát T1 một cái vào mặt và giật chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A16, màu đen trên tay của T1

ném xuống nền nhà làm hỏng hoàn toàn. T1 đi vào nhà bếp của quán lấy cái kéo để ra đánh V nhưng được mọi người can ngăn. Trong lúc này trong quán có 01 bàn của ông Đặng Văn T5 và khoảng 6 người cũng đang ngồi ăn uống, thấy V có hành động như vậy nên ông T5 và một số người có nói và cãi vã qua lại với V và nhóm của V. Sau đó hai bên có xảy ra xô xát nhẹ và được mọi người can ngăn nên mọi người giải tán.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐGTS ngày 27/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A16, màu đen, bộ nhớ 4Gb giá trị thiệt hại là 4.100.000đ (Bốn triệu một trăm ngàn đồng).

Cáo trạng số 52/CT–VKSĐD ngày 16/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố bị can Nguyễn Nhật Thảo Xuân V về tội "Huỷ hoại tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhật Thảo Xuân V phạm tội "Huỷ hoại tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật Thảo Xuân V từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận: khoảng 21 giờ 00 phút ngày 01/5/2022 tại quán "A T9" ở Tổ dân phố C, thị trấn D, huyện Đ, bị cáo V nhìn thấy Võ Thành T1 (là người đã có hành động chọc ghẹo Vy trước đó) đang ngồi ăn uống ở bàn đối diện thì V đi qua bàn T1 để nói chuyện thì giữa T1 và V xảy ra mâu thuẫn nên V dùng tay tát T1 một cái vào mặt và giật chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A16, màu đen trên tay của T1 ném xuống nền nhà làm hư hỏng. Khoảng 01 tuần sau bị cáo gọi điện thỏa thuận bồi thường, đã chuyển khoản bồi thường cho T1 2.500.000đ.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại nhất trí với phần luận tội của Viện kiểm sát, nhất trí về mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai bị hại, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 01/5/2022 tại quán "A T9" ở Tổ dân phố C, thị trấn D, huyện Đ, Nguyễn Nhật Thảo X đã có hành vi ném chiếc điện thoại OPPO, A16 của ông Võ Thành T1 xuống nền nhà làm hư hỏng, chiếc điện thoại có giá trị 4.100.000đ. Hành vi của Nguyễn Nhật Thảo Xuân V đã phạm vào tội "Huỷ hoại tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Bị cáo V nhìn thấy Võ Thành T1 (là người đã có hành động chọc ghẹo Vy trước đó) đang ngồi ăn uống ở bàn đối diện tại quán "A T9" nên V đi qua bàn T1 để nói chuyện thì giữa T1 và V xảy ra mâu thuẫn, V dùng tay tát T1 một cái vào mặt và giật chiếc điện thoại trên tay của T1 ném xuống nền nhà làm hỏng hoàn toàn. Xét hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo thể hiện coi thường pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đang nuôi con nhỏ nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Về quyết định hình phạt: hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của ông Võ Thành T1, thể hiện coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, bị cáo có khả năng tự cải tạo và hiện đang nuôi con nhỏ nên không cần phải bắt cách ly ngoài xã hội, cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đảm bảo đấu tranh phòng ngừa chung.

Ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: N2 đã bồi thường cho ông Võ Thành T1 số tiền 2.500.000đ, nay ông T1 không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[7] Đối với hành vi của một số người trong nhóm ông T5 và nhóm của V có tham gia đánh nhau nhưng chưa đến mức để truy cứu trách nhiệm hình sự nên không đề cập đến.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhật Thảo Xuân V phạm tội "Hủy hoại tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật Thảo Xuân V 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Nhật Thảo Xuân V cho Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Nhật Thảo Xuân V phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Thi hành án HS, DS huyện Đơn Dương;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Minh Dũng